



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 18/2020
Từ 27/4 - 01/5/2020

TIN NỘI BỘ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

**TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ**

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN
WEBSITE
HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

**TRIỂN KHAI DỊCH VỤ CHỨNG THỰC CHỮ KÝ SỐ
PHỤC VỤ GỬI NHẬN VĂN BẢN ĐIỆN TỬ**

Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam vừa có ý kiến chỉ đạo về triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ phục vụ các bộ, ngành, địa phương gửi, nhận văn bản điện tử.

Cụ thể, Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Ban Cơ yếu Chính phủ phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương cấp phát 100% chứng thư số cho các cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ, công chức lãnh đạo cấp vụ, cục, sở và tương đương trở lên trước ngày 30/6/2020 phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý công việc trên môi trường mạng và các yêu cầu khác theo đề nghị của cơ quan nhà nước các cấp.

Bên cạnh đó, tổng hợp nhu cầu, cấp phát đầy đủ chữ ký số cá nhân, tổ chức cho các đơn vị hành chính các cấp phục vụ cấp bản sao điện tử, chứng thực bản sao điện tử, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020; tiếp tục triển khai phân cấp, ủy quyền một số dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ theo quy định, đảm bảo trong năm 2020 hoàn thành việc phân cấp, ủy quyền cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có nhu cầu, đủ điều kiện về nhân lực và hạ tầng kỹ thuật.

Đồng thời, rà soát, tổng hợp, đánh giá số lượng, tần suất sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ của các bộ, ngành, địa phương, hằng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ cùng với nội dung báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 23/01/2019; nghiên cứu, phát triển, cung cấp công cụ ký số trên văn bản điện tử theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 5/3/2020 về công tác văn thư; tích hợp trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành (trên máy tính để bàn PC và trên các thiết bị di động) của các Bộ, ngành, địa phương phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý công việc trên môi trường mạng, hoàn thành trong tháng 6/2020.

Các Bộ, ngành, địa phương căn cứ mục tiêu của Nghị quyết số 01/NQ-CP, Chỉ thị số 02/CT-TTg rà soát nhu cầu sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ cho cá nhân, tổ chức, gửi Ban Cơ yếu Chính phủ trước ngày 31/5/2020 để được cấp phát theo quy định.

Bên cạnh đó, rà soát, bảo đảm về nhân lực, hạ tầng kỹ thuật, phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ trong việc triển khai phân cấp, ủy quyền một số dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ, hoàn thành trong năm 2020; đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ đảm bảo chặt chẽ, thực chất, hiệu quả.

Nguồn: baotintuc.vn

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ: CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ PHẢI NÓI ĐƯỢC VÀ LÀM ĐƯỢC

Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân nhấn mạnh thi tuyển lãnh đạo, quản lý là nhằm khắc phục việc này, đòi hỏi cán bộ lãnh đạo, quản lý là phải viết được, nói được và phải làm được.

Sáng ngày 27/4, Bộ Nội vụ tổ chức Hội nghị sơ kết 3 năm thực hiện Đề án “Thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng” theo hình thức trực tuyến tới các cơ quan trung ương và địa phương được chọn thực hiện thí điểm.

Báo cáo của Bộ Nội vụ cho thấy theo chỉ đạo của Ban Bí thư tại Công văn 3135-CV/VPTW của Văn phòng Trung ương Đảng về việc triển khai Đề án, có 14 cơ quan trung ương và 22 tỉnh, thành phố được chọn thực hiện thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng.

Kết quả là đã có 12 cơ quan Trung ương tổ chức thi tuyển đối với 29 chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp vụ và cấp phòng, có 42 ứng viên trúng tuyển (cấp vụ có 32 ứng viên, cấp phòng có 10 ứng viên); 17 địa phương tổ chức thi tuyển 86 chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp sở và cấp phòng, có 368 ứng viên trúng tuyển (cấp sở có 33 ứng viên, cấp phòng có 335 ứng viên).

Nhìn lại 3 năm thực hiện Đề án, Bộ trưởng Nội vụ Lê Vĩnh Tân cho biết tập thể lãnh đạo các cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố được chọn thí điểm thực hiện Đề án đã quan tâm, tích cực, chủ động lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án đạt kết quả cao.

Nhiều đơn vị đã thực hiện tốt như Ban Tổ chức Trung ương thi tuyển 6 vị trí, Bộ Nội vụ thi tuyển 6 vị trí, Bộ Giao thông Vận tải thi tuyển 10 vị trí, Quảng Ninh thi tuyển 129 vị trí, Ninh Bình thi tuyển 26 vị trí, Đà Nẵng, Bình Dương đều thi tuyển 22 vị trí.

Ba ưu điểm được Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân chỉ ra là việc thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo quản lý cho thấy, những người trúng tuyển, được bổ nhiệm vào vị trí cán bộ lãnh đạo, quản lý đều thực sự là những người có đức, có tài, làm chuyển biến mọi mặt của tổ chức, cơ quan, đơn vị do người đó lãnh đạo, quản lý, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

Đây là căn cứ thực tiễn rất quan trọng để khẳng định chủ trương này của Đảng là đúng đắn, cần tiếp tục được thực hiện thí điểm, đúc rút kinh nghiệm và chuẩn bị những điều kiện cần thiết để thực hiện ở các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị trong cả nước.

Thực hiện tốt việc thi tuyển chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị thông qua thi tuyển là môi trường và dịp tốt để rèn luyện, nâng cao khả năng tu dưỡng, năng lực tổ chức thực tiễn trong đổi mới phương thức công tác cán bộ nói chung và đổi mới phương thức lựa chọn cán bộ nói riêng của các cấp ủy, để công tác cán bộ có chất lượng, hiệu quả hơn, xứng đáng là khâu then chốt của nhiệm vụ then chốt - xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong giai đoạn hiện nay; củng cố và nâng cao lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, trước hết đối với cấp ủy, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị.

Bên cạnh đó, đổi mới cách thức lựa chọn lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị thông qua thi tuyển góp phần quan trọng vào việc tăng cường dân chủ và sự lãnh đạo tập trung thống nhất của cấp ủy trong công tác cán bộ, đổi mới công tác cán bộ, tạo “sân chơi bình đẳng,” môi trường thuận lợi để mọi cán bộ thể hiện đạo đức, tài năng và có điều kiện thuận lợi cống hiến trí tuệ, sức lực cho đất nước, dân tộc.

Theo Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Trung ương Mai Văn Chính, Đề án được thực hiện khá tốt, đạt kết quả rõ nét, chọn được người tốt nhất trong những người đủ tiêu chuẩn bổ nhiệm.

Việc triển khai được thực hiện công tâm, khách quan, dân chủ, minh bạch, thi xong thì ai cũng “tâm phục, khẩu phục” kết quả.

Công tác thực hiện nhiệm vụ của đa số cán bộ lãnh đạo, quản lý được tuyển chọn qua thi tuyển là khá tốt.

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ (Ban Tổ chức Trung ương) Dương Minh Đức cho biết, từ năm 2017 đến nay, Ban đã tổ chức thi tuyển và bổ nhiệm chức danh 3 Vụ trưởng, 3 Trưởng phòng, 3 Phó Tổng biên tập Tạp chí xây dựng Đảng.

Việc thực hiện thi tuyển lãnh đạo đã trở thành hoạt động thường xuyên, góp phần quan trọng để đổi mới việc bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý của Ban. Hiện tại, Ban Tổ chức Trung ương đang tiếp tục chuẩn bị tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo quản lý ở các cục, vụ, viện.

Chia sẻ kinh nghiệm của đơn vị đi đầu, ông Dương Minh Đức cho biết việc tổ chức thi tiến phải thực hiện công khai, minh bạch. Ngoài ý thức của cán bộ, phải có những ràng buộc bằng quy chế.

Ví dụ như thành viên Hội đồng nào cho điểm cao hoặc thấp hơn 20% điểm trung bình cộng sẽ không được sử dụng. Hay như quy định Hội đồng thi được thành lập sát nút kỳ thi để tránh các ứng viên tiếp xúc, tác động.

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ (Bộ Giao thông Vận tải) Đặng Văn Lâm cho biết từ tháng 4/2014 - 6/2015, Bộ Giao thông Vận tải tổ chức thành công 10 kỳ thi, qua đó đã bổ nhiệm 10 lãnh đạo cấp trưởng qua thi tuyển tại 10 cơ quan đơn vị trực thuộc bộ.

Tuy nhiên, ông Lâm cũng chia sẻ tâm lý của nhiều anh em là ngại thi tuyển vì nếu không đạt thì sẽ ảnh hưởng đến uy tín của họ ở vị trí cũ hoặc công tác quy hoạch sau này. Vì vậy, số thí sinh dự thi còn ít. Trong các cuộc thi tại bộ mỗi chức danh có ít nhất là 3 trường hợp dự thi, có chức danh 6 ứng tuyển.

Chia sẻ về điều này, ông Mai Văn Chính cho biết Ban Tổ chức Trung ương khuyến khích công chức đi thi như là một vinh dự. “Ai tham gia thi là chúng tôi khen, không đi thi là chúng tôi đánh giá thấp, không bản lĩnh”.

Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng Nguyễn Xuân Bình cho biết địa phương này đã tổ chức thi tuyển 8 chức danh, 1 trường hợp thuộc diện Thành ủy quản lý, 7 trường hợp thuộc giám đốc các sở ngành quản lý.

Theo ông Bình, phải làm sao để các kỳ thi tuyển chức danh lãnh đạo được thực chất, tạo cơ hội ngang bằng, tránh tình trạng thi không thực chất vừa tốn kém, không giải quyết được gì. “Nhất là tránh thi để hợp thức việc nhắm vào người này, người khác” - ông Bình nhấn mạnh.

Nhiều hạn chế trong thực hiện Đề án cũng đã được các đại biểu chỉ ra tại Hội nghị. Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cho biết việc chuẩn bị và chỉ đạo về nội dung thi tuyển chưa đầy đủ và có những điểm chưa cụ thể, rõ ràng; sự phối hợp hoạt động giữa các cơ quan được giao nhiệm vụ chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án có lúc chưa chặt chẽ.

Nhiều cơ quan, đơn vị được chọn thí điểm thực hiện Đề án còn lúng túng trong triển khai thực hiện, thời gian thực hiện kéo dài ảnh hưởng đến các hoạt động khác của cơ quan, đơn vị; chưa kết hợp chặt chẽ việc thi tuyển chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý với việc xây dựng vị trí việc làm tại cơ quan, đơn vị.

Việc thí điểm thi tuyển lãnh đạo cũng chưa thu hút đông đảo cán bộ, công chức tham gia, chủ yếu là những người trong quy hoạch (đối tượng bắt buộc) phải dự thi; việc thành lập Hội đồng thi tuyển ở một số nơi chưa thật hợp lý và còn lúng túng trong xử lý một số tình huống khi tổ chức thi tuyển.

Một thực tế khác được Vụ trưởng Vụ Công chức - Viên chức (Bộ Nội vụ) Trương Hải Long nêu lên là còn lúng túng trong xử lý một số tình huống khi tổ chức thi tuyển, như gần sát ngày tổ chức thi tuyển, phần lớn ứng viên đăng ký thi tuyển đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đều xin không tham gia thi tuyển, chỉ còn lại một ứng viên; lúng túng trong việc quyết định ứng viên trúng tuyển qua thi tuyển khi có từ 2 ứng viên trở lên đạt số điểm bằng nhau và đáp ứng các yêu cầu của chức danh thi tuyển...

Kết luận hội nghị, Bộ trưởng Nội vụ Lê Vĩnh Tân khẳng định việc thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý không làm thay trách nhiệm của các tổ chức đảng (Ban Thường vụ cấp ủy, Ban Cán sự Đảng) và cũng không thay đổi tiêu chuẩn, chức danh. Việc này nhằm đổi mới cách tuyển chọn cho gọn nhẹ, phù hợp, khắc phục tình trạng từ trước đến nay là làm theo quy trình 5 bước.

“Lâu nay có tình trạng cán bộ chúng ta làm được nhưng nói không được hoặc là làm được nhưng viết không được. Thi tuyển lãnh đạo, quản lý là nhằm khắc phục việc này, đòi hỏi cán bộ lãnh đạo, quản lý là phải viết được, nói được và phải làm được,” Bộ trưởng Bộ Nội vụ nhấn mạnh.

Bộ Nội vụ sẽ hoàn thiện báo cáo sơ kết, có kiến nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư kết luận để hướng dẫn thực hiện trong thời gian tới theo hướng tiếp tục thực hiện đến quý 4/2022 sẽ tiến hành tổng kết.

Nguồn: ttxvn

CÔNG BỐ CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH Ở VIỆT NAM NĂM 2019

Sáng ngày 28/4, tại Hà Nội, Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) công bố trực tuyến Báo cáo Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam năm 2019.

Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2019 khảo sát 14.138 công dân Việt Nam được lựa chọn ngẫu nhiên trên toàn bộ 63 tỉnh, thành. Từ năm 2009, có tới 131.501 công dân đóng góp tiếng nói trong các ấn phẩm báo cáo PAPI hằng năm. Các kết quả phân tích từ trải nghiệm và lắng kính của người dân cung cấp thông tin cho chương trình nghị sự phát triển bền vững của quốc gia và các nhà hoạch định chính sách vào thời điểm quan trọng khi Việt Nam đang xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội cho thập kỷ tới cũng như giải quyết khủng hoảng kép về y tế và kinh tế toàn cầu do đại dịch COVID-19 gây ra.

Tại Lễ công bố, bà Caitlin Wiesen, Đại diện Thường trú Chương trình Phát triển Liên hợp quốc tại Việt Nam nhấn mạnh, Báo cáo PAPI 2019 nêu bật giá trị trong việc đánh giá các cải cách về quản trị và hành chính công của một thập kỷ và so sánh hiệu quả quản trị đối với các mục tiêu quốc gia và phát triển bền vững trong đó ghi nhận cải thiện ở hầu hết các lĩnh vực quản trị. Quan trọng hơn, các kết quả mang tính đại diện quốc gia về những vấn đề người dân quan ngại nhất bao gồm đói nghèo và mất việc làm và đánh giá của người dân về những ưu tiên cải cách gần đây trong kiểm soát tham nhũng và quản trị điện tử cung cấp góc nhìn hữu ích cho các nhà hoạch định chính sách khi Việt Nam bước sang giai đoạn hồi phục sau dịch COVID-19”.

Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Nguyễn Hữu Dũng cho rằng, việc nghiên cứu phân tích sự đánh giá hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh của người dân là một kênh thông tin quan trọng không chỉ phản ánh tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân ở cơ sở mà còn là chỉ báo về hoạt động quản trị và hành chính công cấp tỉnh giúp cho các nhà hoạch định chính sách kịp thời điều chỉnh, hoàn thiện các chính sách và phương pháp hoạt động cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Trong những năm tới, PAPI sẽ tiếp tục nghiên cứu các vấn đề quan trọng Việt Nam cần giải quyết để nâng cao khả năng đáp ứng nhu cầu và trách nhiệm giải trình đối với người dân cũng như đạt được tiến bộ trong việc thực hiện các Mục tiêu phát triển bền vững.

Trong 5 năm qua, đói nghèo luôn là mối quan ngại lớn nhất của người dân Việt Nam và năm 2019 cũng không là ngoại lệ đối với gần một phần tư người tham gia khảo sát PAPI. Lao động và việc làm tiếp tục nằm trong nhóm bốn vấn đề người dân quan ngại nhất từ năm 2015, bất chấp nền kinh tế tăng trưởng nhanh và tạo ra nhiều việc làm mới.

Những quan ngại này có khả năng gia tăng trong những tháng tới khi có nhiều người dân bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19. Kết quả PAPI cho thấy, công dân không có bảo hiểm xã hội nhìn nhận đói nghèo là vấn đề cấp bách. Thiếu chắc chắn về nguồn lực dự phòng trong tương lai dường như khiến người dân lo lắng hơn. Gói hỗ trợ an sinh xã hội chưa có tiền lệ

ước tính tương đương 2,6 tỷ USD được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhất trí dự kiến hỗ trợ khoảng trên 10% dân số sẽ giúp giải quyết một số vấn đề này.

Vấn đề môi trường tiếp tục là quan ngại lớn của người dân, đứng thứ ba trong năm 2019. Điều này hàm ý môi trường đã trở thành vấn đề nóng đối với người dân Việt Nam. Kết quả này nhấn mạnh tầm quan trọng của ưu tiên phản ứng chính sách đối với vấn đề chất lượng không khí và nguồn nước giảm sút. Ở hầu hết các tỉnh, thành, người dân tham gia khảo sát phản ánh chất lượng không khí giữ nguyên hoặc giảm đi.

Báo cáo PAPI năm 2019 dành một chương để phân tích về vấn đề giới và lãnh đạo. Việt Nam sẽ tổ chức cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp trong năm 2021, báo cáo PAPI 2019 tìm hiểu liệu định kiến giới của cử tri dẫn tới có ít lãnh đạo nữ được bầu chọn trong các cuộc bầu cử trước. Kết quả cho thấy, vẫn có cử tri có định kiến mạnh mẽ đối với phụ nữ trong vai trò lãnh đạo, đặc biệt ở cấp thôn/tổ dân phố - nơi được coi là một trong những cấp thẩm quyền có tác động quan trọng nhất đến đời sống của người dân. Định kiến giới đối với phụ nữ cho vị trí trưởng thôn/tổ trưởng tổ dân phố cao hơn gấp ba lần so với vị trí đại biểu Quốc hội.

Bà Robyn Mudie, Đại sứ Australia tại Việt Nam cho rằng, bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp năm 2021 sẽ mang đến cơ hội cho nhiều phụ nữ được bầu vào các vị trí lãnh đạo cơ quan dân cử và lãnh đạo điều hành. Góp phần nâng cao bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ là một trọng tâm của Chính phủ Australia tại Việt Nam. Các phát hiện quan trọng về giới, lãnh đạo và cuộc bầu cử năm 2021 trong báo cáo 2019 nhấn mạnh còn nhiều việc cần làm để khắc phục định kiến giới đối với phụ nữ được bầu vào các vị trí lãnh đạo và đảm bảo rằng các ứng cử viên nữ đủ điều kiện được bầu chọn sẽ được đề cử nhằm có tiếng nói bình đẳng trong đời sống chính trị và kiến thiết phát triển của quốc gia.

Đi sâu phân tích hiệu quả quản trị và hành chính công qua gần một thập kỷ, báo cáo năm 2019 cho thấy xu hướng tích cực ở hầu khắp cả nước trong 5 năm qua với năm trong sáu lĩnh vực điều hành ban đầu mà chỉ số PAPI đo lường đều cải thiện. Điểm số trung bình cấp tỉnh của sáu lĩnh vực điều hành tăng từ 34 điểm năm 2015 lên 37,4 điểm năm 2019 nêu bật sự cải thiện trong hiệu quả quản trị cấp tỉnh của nhiệm kỳ chính phủ hiện tại (2016-2021).

Trong năm 2019, cải thiện lớn nhất được ghi nhận ở lĩnh vực kiểm soát tham nhũng trong khu vực công (có tác động lớn nhất đến mức độ hài lòng của người dân) và nâng cao công khai, minh bạch trong ra quyết định. Báo cáo PAPI 2019 cho thấy, tác động rõ nét của chiến dịch phòng, chống tham nhũng lên cảm nhận của người dân về tham nhũng lớn và tham nhũng vặt. Lĩnh vực này cải thiện mạnh mẽ nhất trong năm 2019 ở cấp quốc gia và cấp xã phường. Tuy điểm của chỉ số kiểm soát tham nhũng đã cải thiện, cần lưu ý vẫn còn người dân cảm nhận tham nhũng còn trong một số dịch vụ công. Điều này cho thấy cần tăng cường nỗ lực kiểm soát tham nhũng trong những năm tới.

Điểm số của lĩnh vực thủ tục hành chính công gần như không thay đổi và thậm chí đi xuống một chút trong năm 2019 dù khu vực doanh nghiệp đánh giá có sự cải thiện và nỗ lực đẩy mạnh quản trị điện tử những năm gần đây để đơn giản hóa thủ tục cho người dân; cần

tăng cường hơn nữa những nỗ lực này để khuyến khích người dân truy cập và hưởng lợi từ việc chuyển sang sử dụng các dịch vụ công trực tuyến như đối với khu vực doanh nghiệp. Chính phủ ra mắt Cổng dịch vụ công quốc gia vào tháng 12/2019 đánh dấu một bước quan trọng trong định hướng đúng đắn này. Trong thời gian dịch COVID-19, quan tâm của các nhà lãnh đạo và người dân đối với việc sử dụng cổng thông tin trực tuyến đã tăng lên đáng kể.

Nguồn: ttxvn

TỪ NGÀY 30/6, NGƯỜI DÂN CẢ NƯỚC CÓ THỂ NỘP PHẠT VI PHẠM GIAO THÔNG QUA MẠNG

Để việc nộp phạt trực tuyến lĩnh vực giao thông đường bộ triển khai thực hiện toàn quốc trước 30/6/2020, ông Mai Tiến Dũng Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ đề nghị các Bộ, cơ quan cần tiếp tục đẩy mạnh dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia và đẩy mạnh thanh toán trực tuyến, hạn chế dùng tiền mặt.

Báo cáo tại cuộc họp, Cục trưởng Cục Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Văn phòng Chính phủ Ngô Hải Phan cho biết, việc thanh toán trực tuyến đối với thu tiền xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực giao thông đường bộ thuộc thẩm quyền xử phạt của cảnh sát giao thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia đã được đưa vào triển khai thực hiện thí điểm tại 5 địa phương: TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, TP. Hải Phòng, TP. Đà Nẵng và tỉnh Bình Thuận.

Tuy nhiên, sau hơn 1 tháng thực hiện, số lượng thực hiện thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia rất thấp, chỉ có 5 trường hợp. Nguyên nhân là do việc nộp phạt chỉ thực hiện đối với quyết định xử phạt từ cấp phòng trở lên nên số lượng đối tượng thuộc trường hợp này còn ít. Hơn nữa, cá nhân, tổ chức cũng khó phân biệt được trường hợp của họ thuộc thẩm quyền xử phạt của ai nên gây khó khăn trong tra cứu, thực hiện.

Tương tự việc thanh toán trực tuyến lệ phí trước bạ tại TP. Hồ Chí Minh và TP. Hà Nội, đến nay cũng mới chỉ có 5 trường hợp thực hiện qua Cổng dịch vụ công quốc gia. Lý do là một số cơ quan cảnh sát giao thông khi đăng ký xe không chấp nhận chứng từ điện tử, còn yêu cầu người dân đi xin xác nhận hoặc có chứng từ dấu đỏ của ngân hàng. Bên cạnh đó số lượng ngân hàng thương mại tích hợp để cung cấp dịch vụ này còn ít.

Từ thống kê Cục Kiểm soát thủ tục hành chính nêu có 170 quyết định xử phạt trên hệ thống, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Ngọc Đông cho rằng một phần do dịch COVID-19 nên việc đi lại giảm. Tuy nhiên, tỷ lệ nộp phạt trực tuyến vẫn thấp, người vi phạm vẫn đến kho bạc nộp phạt.

Vì thế, tới đây Bộ Giao thông vận tải sẽ đẩy mạnh tuyên truyền, truyền thông đến người dân; gắn trách nhiệm đối với người xử phạt; tiếp tục theo dõi, đánh giá để đến 30/6 cơ bản vận hành hệ thống này.

Tổng cục Thuế cho biết đơn vị nhận thức được để đẩy mạnh thanh toán trực tuyến thì cần hỗ trợ người dân. Đơn vị đã có công văn gửi Cục Cảnh sát giao thông để cử đầu mối nghiệp

vụ, kỹ thuật, phối hợp xử lý vướng mắc trong quá trình triển khai; đề xuất giữa 2 bên có phối hợp để xử lý kịp thời vướng mắc ngay trong ngày.

Để việc nộp phạt trực tuyến triển khai thực hiện toàn quốc trước 30/6/2020 đúng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng đề nghị các cơ quan liên quan cần tập trung xây dựng dữ liệu dùng chung; các dữ liệu dùng chung này phải kết nối, chia sẻ giữa các cơ quan liên quan; việc kết nối này phải theo nguyên tắc người dân chỉ cần kê khai một lần khi làm thủ tục thanh toán.

Theo Văn phòng Chính phủ, việc nộp phạt giao thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia tạo ra nhiều minh bạch, ngăn ngừa các tiêu cực, chung chi có thể xảy ra. Người dân, chỉ cần ngồi nhà nộp phạt qua mạng và nhận lại giấy tờ qua đường bưu điện.

Nguồn: tienphong.vn

KẾT NỐI, LIÊN THÔNG VĂN BẢN ĐIỆN TỬ VỚI CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

Phát biểu tại cuộc họp về phương án kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử trên Trục liên thông văn bản quốc gia diễn ra chiều ngày 27/4, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết, từ ngày 12/3/2019 (thời điểm khai trương Trục liên thông văn bản quốc gia) đến nay, có khoảng 1,7 triệu văn bản điện tử được gửi, nhận giữa các cơ quan hành chính.

Sau hơn 1 năm tích cực triển khai, đến nay 94/94 cơ quan Trung ương và địa phương (31 Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) đã hoàn thành kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành và thường xuyên gửi, nhận văn bản điện tử 2 cấp chính quyền thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia, tiến tới trước ngày 30/6/2020, hoàn thành kết nối 4 cấp chính quyền.

Trục liên thông văn bản quốc gia ngoài phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử còn là nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu của Chủ nhiệm Văn phòng trong triển khai các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao bao gồm: Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Hệ thống phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (e-Cabinet).

Các hệ thống này từ khi triển khai đến nay cũng đã đạt được những kết quả quan trọng. Trong năm 2019, Trục liên thông văn bản quốc gia, Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống e-Cabinet được bình chọn là những sự kiện, sản phẩm ICT tiêu biểu.

Trong thời gian tới, Chủ nhiệm Văn phòng rất mong muốn nhận được sự quan tâm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc kết nối, liên thông trao đổi thông tin văn bản giữa Chủ nhiệm Văn phòng và các cơ quan để hình thành mạng lưới trao đổi thông tin, văn bản thông suốt, góp phần từng bước hiện đại hóa nền hành chính Việt Nam.

Ông Phùng Khánh Tài, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đánh giá Trục liên thông văn bản quốc gia có ý nghĩa quan trọng và đã được minh chứng

trong thời gian qua. Tại Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin còn có sự lúng túng.

Do đó, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mong muốn Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hỗ trợ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc kết nối, liên thông trao đổi thông tin văn bản trên Trục liên thông văn bản quốc gia; đồng thời chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc. Theo ông Phùng Khánh Tài, đây là việc làm hết sức thiết thực, cần triển khai ngay, càng sớm càng tốt.

Đại diện Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cho biết, Trung ương Hội cũng đang tích cực thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan Trung ương Hội. Sau ngày 30/4, sẽ phối hợp với Viettel thử nghiệm kết nối liên thông với Trục liên thông văn bản quốc gia.

Đại diện Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên cũng cho biết đã đủ điều kiện để kết nối.

Tại buổi làm việc, Phó Chủ nhiệm Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Nguyễn Xuân Thành đánh giá Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đều đã tiến hành triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan mình, có những nơi đạt mức độ cao. Sau ngày 30/4, Chủ nhiệm Văn phòng sẽ phối hợp với các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội có kế hoạch, cử các tổ công tác để triển khai ngay việc kết nối, liên thông trao đổi thông tin văn bản trên Trục liên thông văn bản quốc gia, cố gắng hoàn thành công việc này trong tháng 5. Ban Cơ yếu Chính phủ, VNPT, Viettel cho biết sẵn sàng hỗ trợ các tổ chức chính trị - xã hội.

Sau khi nghe ý kiến của các đại biểu, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng nhấn mạnh: “Trục liên thông văn bản quốc gia là bước tiến bộ để xây dựng Chính phủ điện tử. Chính phủ điện tử không phải là mỗi Chính phủ mà có cả các tổ chức chính trị - xã hội”.

Cho rằng thành công hay không là do lãnh đạo, người đứng đầu, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng mong muốn nhận được sự quan tâm của các lãnh đạo các cơ quan để công tác liên thông gửi, nhận văn bản điện tử giữa các đơn vị được triển khai hiệu quả.

Theo Bộ trưởng Mai Tiến Dũng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm và phối hợp để có thể sớm hoàn thành kết nối các phần mềm quản lý văn bản và điều hành của các đơn vị trên Trục liên thông văn bản quốc gia, tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa Chủ nhiệm Văn phòng và các đơn vị.

“Trước mắt là hoàn thành việc kết nối, liên thông để gửi, nhận văn bản điện tử trên Trục liên thông văn bản quốc gia. Nhưng không dừng lại ở đó, tiếp theo sẽ là triển khai các dịch vụ công cho các hội viên, sau đó sẽ là hệ thống thông tin báo cáo... Chúng ta làm từng bước, nhưng quyết liệt để dần hiện đại hóa nền hành chính”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhấn mạnh.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ NỘI VỤ:**HỌP TỔ CHUYÊN GIA XÂY DỰNG ĐỀ ÁN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA THU HÚT, TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI**

Phát biểu tại cuộc họp Tổ chuyên gia xây dựng Đề án Chiến lược quốc gia thu hút, trọng dụng nhân tài nhằm góp ý dự thảo Đề cương Đề án Chiến lược quốc gia thu hút, trọng dụng nhân tài diễn ra sáng ngày 29/4, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa nhấn mạnh tư tưởng “Hiền tài là nguyên khí quốc gia” và cho rằng, thời kỳ nào nhân tài được trọng dụng, thời kỳ đó thịnh vượng; đất nước nào phát hiện, trọng dụng và đãi ngộ tốt với nhân tài, đất nước đó phát triển.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của nhân tài trong sự phát triển quốc gia và trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nên Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 18 tháng 6 năm 1997 của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Khóa VIII về Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp, hiện đại hóa đất nước đã đặt ra nhiệm vụ: “Mở rộng diện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong hệ thống chính trị và tổ chức xã hội, các thành phần kinh tế. Đặc biệt chú trọng phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng nhân tài, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo và quản lý các cấp từ Trung ương đến cơ sở; cán bộ khoa học đầu ngành; cán bộ quản lý kinh doanh các doanh nghiệp lớn”. Từ đó đến nay, qua các kỳ Đại hội và Hội nghị Trung ương vấn đề “nhân tài” luôn được quan tâm đề cập với những định hướng cơ bản, chiến lược.

Cụ thể hóa chủ trương của Đảng, năm 2008 Quốc hội đã ban hành Luật Cán bộ, công chức; đến năm 2010 ban hành Luật Viên chức và mới đây trong Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức (năm 2019) đã định ra những cơ sở pháp lý cơ bản đối với chính sách nhân tài.

Tại Nghị quyết số 132/NQ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Kế hoạch số 10-KH/TW ngày 06/6/2018 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, Bộ Nội vụ được Chính phủ giao chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan nghiên cứu xây dựng trình Chính phủ Chiến lược quốc gia thu hút, trọng dụng nhân tài, với những nội dung có trọng tâm, trọng điểm, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững.

Thứ trưởng đề nghị thành viên Tổ chuyên gia, với kinh nghiệm và kiến thức của mình tập trung làm rõ các vấn đề liên quan đến phát hiện nhân tài, phân biệt được người có tài năng; sau khi phát hiện thì đặt ra cơ chế để thu hút. Cùng với đó là các vấn đề liên quan đến trọng dụng, sử dụng để làm sao “dụng nhân như dụng mộc” và cuối cùng là các chính sách đãi ngộ đối với nhân tài.

Thứ trưởng khẳng định, đây là Đề án phải có tính khả thi, có tính thực tiễn cao để áp dụng trong thời gian tới.

Thảo luận tại buổi họp, các thành viên Tổ chuyên gia cơ bản nhất trí với dự thảo Đề cương và cho rằng, đây là nhiệm vụ lớn của Đảng và Nhà nước, có tính bền vững, lâu dài nhằm phát hiện, trọng dụng đội ngũ nhân tài, phục vụ sự nghiệp phát triển của đất nước và hội nhập quốc tế.

Tổ chuyên gia cũng chia sẻ những kinh nghiệm phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài ở các nước như Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Trung Quốc... Do đó, Tổ chuyên gia đề nghị thu hút cả các chuyên gia nước ngoài, với kinh nghiệm của họ sẽ giúp Việt Nam trong các mối quan hệ với nước ngoài, xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tiếp thu tinh hoa thế giới để áp dụng tại Việt Nam.

Về các kiến nghị, đề xuất, Tổ chuyên gia đề nghị các chính sách phải được áp dụng có hiệu quả trong thực tiễn. Cho rằng, các bộ, ngành, địa phương đã có nhiều chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài nhưng thực sự chưa hiệu quả, Tổ chuyên gia đề nghị nghiên cứu xem vướng mắc ở đâu để đưa ra các giải pháp thực hiện có hiệu quả...

Nguồn: moha.gov.vn

TIẾT KIỆM HƠN 36,6 TRIỆU GIỜ LAO ĐỘNG VÀ 1.000 TỶ ĐỒNG CHI PHÍ TUÂN THỦ MỖI NĂM

Theo Báo cáo về kết quả cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện kinh doanh và cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành giai đoạn 2016 - 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường vừa gửi đến Văn phòng Chính phủ, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã cắt giảm, đơn giản hóa hơn 80% thủ tục hành chính; bãi bỏ, đơn giản hóa trên 62% đăng ký kinh doanh; cắt giảm trên 51% sản phẩm, hàng hóa kiểm tra chuyên ngành.

Kết quả cải cách thủ tục hành chính, đăng ký kinh doanh và kiểm tra chuyên ngành đã giúp tiết kiệm được trên 36,6 triệu giờ công lao động và hơn 1.000 tỷ đồng chi phí tuân thủ mỗi năm.

Cụ thể, về thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tổng số thủ tục hành chính của Bộ Tài nguyên và Môi trường đầu nhiệm kỳ là 266 thủ tục hành chính với trường hợp đã thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc 288 thủ tục hành chính với trường hợp chưa thành lập Văn phòng.

Đến nay, số thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hóa là 241/266 (chiếm 80,1%) trong đó, số lượng thủ tục hành chính bãi bỏ, thay thế hoặc tích hợp là 81/266 thủ tục hành chính; 133 thủ tục hành chính được đơn giản hóa với trường hợp các địa phương đã thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai, hoặc 155 thủ tục hành chính với trường hợp chưa thành lập Văn phòng này.

Tuy nhiên, số lượng thủ tục hành chính quy định mới là 49 thủ tục hành chính (trường hợp các địa phương đã thành Văn phòng đăng ký đất đai), 48 thủ tục hành chính (trường hợp các địa phương chưa thành Văn phòng đăng ký đất đai).

Tổng số thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ còn hiệu lực thi hành là 234 thủ tục hành chính (trường hợp các địa phương đã thành Văn phòng đăng ký đất đai) hoặc 255 thủ tục hành chính (trường hợp các địa phương chưa thành Văn phòng đăng ký đất đai).

Số lượng văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành để bãi bỏ, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ là 19 văn bản, bao gồm: 2 luật, 9 nghị định và 8 thông tư, thông tư liên tịch.

Tổng số chi phí tiết kiệm được từ việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính: ước tính trung bình hằng năm cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp hơn 33,8 triệu giờ công lao động và hơn 1.010 tỷ đồng/năm.

Về kết quả thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa đăng ký kinh doanh, tổng số đăng ký kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường đầu nhiệm kỳ là 163 điều kiện. Số lượng đăng ký kinh doanh được đơn giản hóa, bãi bỏ là 102/163 điều kiện (chiếm 62,6%); số lượng đăng ký kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ còn hiệu lực thi hành là 98 đăng ký kinh doanh. Số lượng văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành để cắt giảm điều kiện kinh doanh là 5 văn bản, bao gồm 1 luật, 4 nghị định.

Tổng số chi phí tiết kiệm được từ việc cắt giảm đăng ký kinh doanh ước tính trung bình hằng năm cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp khoảng 2,75 triệu giờ công lao động và hơn 37 tỷ đồng/năm.

Nguồn: sggp.org.vn

CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ ĐẾN NĂM 2030

Bộ Kế hoạch và Đầu tư vừa công bố lấy ý kiến góp ý của Nhân dân đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030”.

Theo dự thảo, mục tiêu đặt ra là tận dụng có hiệu quả các cơ hội của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.0 nhằm thúc đẩy quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với thực hiện các đột phá chiến lược và hiện đại hoá đất nước; phát triển mạnh mẽ kinh tế số; phát triển nhanh và bền vững dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhân lực chất lượng cao; nâng cao chất lượng cuộc sống, phúc lợi của người dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường sinh thái.

Cụ thể, phấn đấu đến năm 2030 kinh tế số chiếm khoảng 30% GDP; năng suất lao động tăng bình quân trên 7,5%/năm; phát triển lực lượng lao động chất lượng, đáp ứng nhu cầu phát triển; hoàn thành xây dựng Chính phủ số; hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật số; đạt mức Chính

phủ điện tử theo xếp hạng của Liên hợp quốc thuộc nhóm 3 nước dẫn đầu ASEAN; mạng 5G phủ sóng toàn quốc...

Dự thảo cũng nêu rõ các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu. Theo đó, phát triển hạ tầng kết nối, xây dựng và khai thác cơ sở dữ liệu: Phát triển dịch vụ internet di động 5G; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư mở rộng mạng lưới cáp quang tốc độ cao quốc gia và tăng băng thông internet quốc tế bằng chính sách tín dụng phát triển. Xây dựng xa lộ internet cho các dịch vụ nhiều người dùng, như: dịch vụ hành chính công, dịch vụ y tế, giáo dục và các dịch vụ khác.

Đồng thời, tập trung phát triển nguồn nhân lực, mở rộng, nâng cao chất lượng các chương trình đào tạo đại học, đặc biệt trong các ngành đào tạo phục vụ cách mạng công nghiệp lần thứ tư: Áp dụng các giải pháp sáng tạo (như là đào tạo trực tuyến (e-Learning), đào tạo tại doanh nghiệp theo chương trình được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt) để tăng nhanh số lượng và chất lượng các chương trình đào tạo về công nghệ thông tin và khoa học kỹ thuật, nhất là các chuyên ngành An ninh mạng, Phân tích dữ liệu lớn, Trí tuệ nhân tạo...

Nhà nước hỗ trợ kinh phí cho người lao động trong các doanh nghiệp có nhu cầu đào tạo kỹ năng mới để chuyên đổi công việc trong quá trình chuyên đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ để đổi mới sản xuất kinh doanh; hỗ trợ để đào tạo nghề cho người lao động thất nghiệp trong quá trình chuyên đổi số.

Cùng với đó, tập trung thực hiện xây dựng chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số, phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo quốc gia, đầu tư, phát triển một số công nghệ cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Dự thảo nêu rõ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có nhiệm vụ chỉ đạo Quỹ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa điều chỉnh kế hoạch hoạt động theo hướng tăng tỷ lệ vốn hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, ứng dụng công nghệ của cách mạng công nghiệp lần thứ tư; nghiên cứu, kiến nghị Chính phủ tăng quy mô quỹ để hỗ trợ nhiều doanh nghiệp hơn. Huy động vốn vay ưu đãi quốc tế cho các dự án phát triển hạ tầng kết nối, hạ tầng dữ liệu, Chính phủ điện tử...

Nguồn: baochinhpvu.vn

HÀ NỘI: MỤC TIÊU 90% CÁC CUỘC HỌP CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN RỘNG THỰC HIỆN THEO HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội ban hành Kế hoạch công nghệ thông tin TP. Hà Nội năm 2020, trong đó đặt mục tiêu 90% các cuộc họp của Ủy ban nhân dân thành phố điện rộng đến sở, ban, ngành, quận, huyện và cấp xã thực hiện trực tuyến; 80% các cuộc họp giữa các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã điện rộng đến cấp xã thực hiện trực tuyến.

Cụ thể, trên cơ sở các kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020 định hướng đến 2025 của thành phố Hà Nội; Kế hoạch triển khai giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ chính quyền điện tử TP. Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2025, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành “Kế hoạch công nghệ thông tin thành phố Hà Nội năm 2020”.

Kế hoạch hướng tới các mục tiêu trọng tâm sau: Tối thiểu 60% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi của thành phố được kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia hiện có. Đảm bảo hạ tầng mạng truyền số liệu chuyên dùng thành phố ổn định, an toàn, bảo mật thông tin phục vụ hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính.

Đảm bảo 100% cơ quan hành chính nhà nước của thành phố kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng; 100% phần mềm quản lý văn bản và điều hành của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã được gửi, nhận văn bản điện tử với Bộ, ngành, cơ quan trung ương thông qua Hệ thống gửi, nhận văn bản điện tử thành phố (nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu của thành phố).

100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử; tối thiểu 80% hồ sơ công việc của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và 30% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật). Tối thiểu 30% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được cập nhật qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

Rút ngắn từ 30% - 50% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử. 90% các cuộc họp của Ủy ban nhân dân thành phố điện rộng đến Sở, ban, ngành, quận, huyện và cấp xã thực hiện trực tuyến; 80% các cuộc họp giữa các Sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã điện rộng đến cấp xã thực hiện trực tuyến.

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của từng Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã đạt từ 20% trở lên. Tích hợp 30% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 với Cổng dịch vụ công quốc gia. 100% hồ sơ giải

quyết thủ tục hành chính được cập nhật và xây dựng thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử dùng chung 3 cấp của thành phố.

Từng bước phấn đấu hoàn thiện, duy trì 100% dịch vụ công trực tuyến, mức độ 3, 4, trong đó tối thiểu 35% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. 30% hồ sơ thủ tục hành chính của thành phố được xử lý trực tuyến mức độ 4. Cổng dịch vụ công thành phố cung cấp giao diện cho các thiết bị di động.

100% dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp. 100% cơ quan nhà nước công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến. 100% Cổng thông tin điện tử các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã công khai - thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13-6-2011 của Chính phủ.

20% dịch vụ công trực tuyến sử dụng chữ ký số xác thực trên nền tảng di động để thực hiện thủ tục hành chính. 50% dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử; 20% thông tin của người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến; 50% dịch vụ công trực tuyến sử dụng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp.

Tối thiểu 50% số lượng gói thầu chào hàng cạnh tranh, gói thầu qui mô nhỏ đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng. 100% cán bộ, công chức, viên chức, tùy theo yêu cầu sử dụng sẽ được bồi dưỡng, hướng dẫn sử dụng và cập nhật bổ sung kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin dưới nhiều hình thức. 100% đoàn viên thanh niên các cơ sở quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn được đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến về chính quyền điện tử.

Trên 80% hệ thống thông tin từ cấp độ 3 trở lên của thành phố được áp dụng phương án bảo đảm an toàn thông tin phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. 100% dịch vụ công mức độ 4 có giải pháp xác thực điện tử tập trung. 100% cơ sở kinh doanh trên địa bàn thành phố được triển khai hóa đơn điện tử. Tập trung đầu tư phát triển từ 1 đến 2 khu công nghệ thông tin tập trung trọng điểm.

Nguồn: phapluatxahoi.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: PHÁT ĐỘNG THI ĐUA CAO ĐIỂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Ngày 27/4, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh phát động đợt thi đua cao điểm về cải cách hành chính năm 2020, tập trung thực hiện chủ đề “Năm đẩy mạnh hoạt động văn hóa và xây dựng nếp sống văn minh đô thị”.

Trong đó, thực hiện nhiệm vụ trọng tâm là “Nâng cao văn hóa công sở, văn hóa công vụ, nâng cao ý thức thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp”.

Mục tiêu đợt thi đua này là đến cuối năm 2020 hoàn thành các mục tiêu của Chương trình cải cách hành chính, xây dựng hình ảnh chính quyền thành phố phục vụ, thân thiện, nhanh

chóng, hiện đại. Cụ thể, mục tiêu cải thiện chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính, nhất là trong lĩnh vực giáo dục, y tế; gia tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đúng hạn; nâng cao tỷ lệ người dân và tổ chức tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tại cơ quan, đơn vị.

Đối tượng tham gia thi đua là các sở ban ngành, Ủy ban nhân dân quận huyện, Ủy ban nhân dân phường xã thị trấn; các cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn thành phố; các cá nhân, tập thể thuộc các đơn vị báo, đài trên địa bàn thành phố; người dân, doanh nhân, doanh nghiệp.

Đợt thi đua kéo dài đến hết tháng 11/2020. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân cũng sẽ đăng ký các mô hình sáng kiến, giải pháp, cách làm hay, hiệu quả trong thực hiện cải cách hành chính; đặc biệt là các giải pháp về thay đổi phương thức làm việc của các cơ quan, đơn vị nhà nước cho phù hợp đợt cao điểm phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố.

Nguồn: sggp.org.vn

CẦN THƠ: TRIỂN KHAI MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ II NĂM 2020; TỔ CHỨC VIỆC TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ

*** Triển khai một số nhiệm vụ công tác cải cách hành chính Quý II/2020**

Nhằm tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức và người dân, hoàn thành các mục tiêu chương trình tổng thể cải cách hành chính thành phố giai đoạn 2011 - 2020, ngày 24/4, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Công văn số 1253/UBND-NC chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ công tác cải cách hành chính Quý II/2020.

Theo đó, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện cần tập trung tổ chức triển khai các nội dung Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 27/02/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổng kết công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020 và xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đạt tiến độ đề ra; Khai thác, sử dụng hiệu quả phần mềm một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo cho việc nhập đầy đủ số liệu hồ sơ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

Tăng cường công tác quản lý, tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính qua Hệ thống thu thập, tổng hợp trực tuyến ý kiến đánh giá của công dân, tổ chức và doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố.

Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, rà soát, sử dụng hệ thống thư điện tử, sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của thành phố, quan tâm tăng cường

công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng đặc biệt trong vấn đề xây dựng, gửi thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ.

Triển khai đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn theo lộ trình đã được phê duyệt.

Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố và chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 29/KH-UBND; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện công tác cải cách hành chính; tham mưu Ủy ban nhân thành phố tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020; phân tích và sử dụng kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 của các Bộ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2020 theo đúng quy định.

Chủ trì, hướng dẫn việc rà soát, sắp xếp lại và kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan đơn vị trực thuộc theo quy định tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn thi hành theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối trung gian và gắn kết chặt chẽ với thực hiện chính sách tinh giản biên chế; tiếp tục đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức; rà soát, hoàn thiện các nội dung về vị trí việc làm của công chức, viên chức sau khi cắt giảm, sắp xếp lại tổ chức bộ máy; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ để siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

Ngoài ra, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục tập trung triển khai Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Triển khai các giải pháp nâng cao số lượng thủ tục và tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3 và 4, bảo đảm chất lượng theo quy định; tiếp tục thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

*** Tổ chức việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử**

Đó là một trong những nội dung chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng ban Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp TP. Cần Thơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tổ chức việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tuân thủ theo quy trình được quy định tại Chương II Nghị định số 45/2020/NĐ-CP. Trong đó cần làm rõ trách nhiệm của công chức trong từng quy trình tiếp

nhận, giải quyết đề phản hồi cho tổ chức, cá nhân, bảo đảm việc phân công khoa học, các nội dung phản hồi chính xác, đúng thời hạn.

Cán bộ, công chức, viên chức giải quyết thủ tục hành chính phải đăng ký tài khoản trên Cổng dịch vụ công Quốc gia để thực hiện dịch vụ chứng thực bản sao từ bản chính hoặc kiểm tra, xác thực kết quả chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và nắm bắt kịp thời việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố danh sách các cơ quan, đơn vị chưa tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Đảm bảo các điều kiện về kỹ thuật để các cơ quan, đơn vị triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; ban hành Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố đang còn hiệu lực từ nay đến ngày 31/12/2025; rà soát, tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh trên Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin cấp thành phố; các giải pháp xác minh thông tin để bảo đảm mức độ an toàn trong quá trình đăng ký, đăng nhập của tổ chức, cá nhân phù hợp với quy định tại Điều 7, 8 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố làm đầu mối tổng hợp chung, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức triển khai và thực hiện; đề xuất kịp thời biện pháp chấn chỉnh hoặc tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc (nếu có); chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông kiểm soát chặt chẽ việc cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo đúng các quy định tại Chương III Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, lưu ý trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình lập danh mục, rà soát, đơn giản hóa, lựa chọn các giải pháp cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để việc thực hiện đạt hiệu quả, thuận tiện cho người dùng, tránh lãng phí.

Trung Hậu, Sở Nội vụ TP. Cần Thơ

QUẢNG NINH: ĐỨNG THỨ 3 TOÀN QUỐC VỀ XẾP HẠNG CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH NĂM 2019

Theo Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2019 vừa được công bố ngày 28/4, tỉnh Quảng Ninh đứng thứ 3 toàn quốc về xếp hạng Chỉ số PAPI 2019.

Theo kết quả công bố Chỉ số PAPI ở Việt Nam năm 2019, trên cơ sở đánh giá, chấm điểm các nội dung, và thực hiện phân nhóm giữa các tỉnh, thành theo 4 nhóm: Nhóm cao nhất; nhóm trung bình cao; nhóm trung bình thấp; nhóm thấp nhất, tỉnh Quảng Ninh được xếp

trong nhóm cao nhất của cả nước. Xếp hạng theo điểm số, năm 2019 tỉnh Quảng Ninh xếp vị thứ 3/63 tỉnh thành.

Qua chấm điểm 8 nội dung của PAPI năm 2019 của tỉnh Quảng Ninh với 5 nội dung được xếp ở nhóm có điểm số cao nhất cả nước gồm: Tham gia của người dân ở cơ sở; công khai minh bạch; kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; cung ứng dịch vụ công và quản trị môi trường.

Có được sự tăng bậc này, thời gian qua, tỉnh Quảng Ninh đã triển khai thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ để nâng cao hiệu quả điều hành bộ máy chính quyền, đáp ứng sự hài lòng của người dân như: Tập trung tuyên truyền các nội dung của chỉ số PAPI để người dân, doanh nghiệp nắm bắt.

Đẩy mạnh công khai, minh bạch tại các đơn vị, địa phương đặc biệt các vấn đề liên quan đến công tác đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, kế hoạch sử dụng đất đai; tập trung giải quyết các kiến nghị, xử lý triệt để đơn thư kiến nghị của người dân.

Đẩy mạnh rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, chăm sóc sức khoẻ Nhân dân...

Tỉnh Quảng Ninh cũng là địa phương đi đầu trong việc xây dựng bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành và địa phương một cách chuyên nghiệp, bài bản. Từ đó, tỉnh đã tìm ra cách để “truyền lửa” cải cách từ cấp tỉnh xuống các sở, ban, ngành và địa phương; chủ động để các địa phương thi đua lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm mục tiêu của hoạt động phục vụ.

Những năm gần đây, tỉnh Quảng Ninh đã và đang trở thành “ngôi sao sáng” trong cải cách hành chính của cả nước khi liên tiếp dẫn đầu cuộc đua về Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) và nhiều chỉ số khác.

Thành quả này là minh chứng cho sự thống nhất, đoàn kết, tư duy đột phá và những nỗ lực không ngừng của các cấp chính quyền tỉnh, hướng tới nền hành chính phục vụ.

Nguồn: baophapluat.vn

VĨNH PHÚC: CÔNG BỐ XẾP HẠNG CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc ký ban hành Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 24/4/2020 về việc công bố xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Kết quả Chỉ số cải cách hành chính của 6 cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh năm 2019 cho thấy điểm trung bình của các cơ quan, đơn vị đạt 84,97 (86,71%), trong đó điểm đánh giá trực tiếp trung bình đạt 53,25 (88,75%), điểm điều tra xã hội học trung bình đạt

31,72 (83,49%). Đơn vị được xếp hạng 1 với tổng điểm cao nhất là Bảo hiểm xã hội tỉnh đạt 90,05, đơn vị có tổng điểm thấp nhất là Chi cục hải quan tỉnh đạt 75,50; chênh lệch điểm giữa đơn vị đạt điểm cao nhất và thấp nhất là 14,55 (năm 2018 điểm chênh lệch giữa đơn vị đạt điểm cao nhất và đơn vị đạt điểm thấp nhất là 7,99).

Trong 8 nội dung của Chỉ số cải cách hành chính, nội dung Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đều đạt điểm số cao trên 90% do các đơn vị thực hiện tốt thực hiện tốt các quy định của Chính phủ và các quy định của ngành dọc Trung ương về tổ chức bộ máy; thực hiện tốt các quy định về công tác tuyển dụng, công tác bổ nhiệm, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của 20 sở, ban, ngành cho thấy điểm tổng hợp (gồm điểm đánh giá trực tiếp và điều tra xã hội học) của các đơn vị đều đạt trên 80 điểm, điểm trung bình đạt 86,74 (88,51%), trong đó điểm đánh giá trực tiếp trung bình đạt 54,39 (90,65%); điểm điều tra xã hội học trung bình đạt 32,36 (85,15%). Đơn vị xếp hạng 1, có tổng điểm cao nhất là Sở Tài chính (92,93 điểm), đơn vị có tổng điểm thấp nhất là Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch (82,51 điểm); chênh lệch điểm giữa đơn vị có điểm số thấp nhất và đơn vị có điểm số cao nhất là 10,42 (năm 2018 điểm chênh lệch giữa đơn vị đạt điểm cao nhất và đơn vị có số điểm thấp nhất là 6,39).

Kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của Ủy ban nhân dân 9 huyện, thành phố cho thấy điểm tổng (gồm điểm đánh giá trực tiếp và điểm điều tra xã hội học) đều đạt trên 80 điểm; điểm trung bình là 85,38 (87,12%), trong đó điểm đánh giá trực tiếp đạt bình quân 53,71 điểm (89,52%); điểm điều tra xã hội học đạt bình quân 31,67 (đạt 83,34%). Đơn vị được xếp hạng số 1 là Ủy ban nhân dân huyện Yên Lạc, với tổng điểm đạt được 86.12.

Trong 8 nội dung của Chỉ số cải cách hành chính thì có 03 nội dung đạt điểm số cao, đạt tỷ lệ trên 90%, gồm: Cải cách thủ tục hành chính (93,04%), Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước (94,63%), Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (92,40%); những nội dung có điểm thấp nhất là đổi mới cơ chế tài chính tại cơ quan (79,63%) và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông (80,65%), nguyên nhân là do đa số các đơn vị tỷ lệ giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính đúng hạn chỉ đạt từ 80% đến dưới 100%, chưa thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi việc giải quyết thủ tục hành chậm hạn đối với người dân, tổ chức; 04 nội dung còn lại đạt điểm số tương đối cao, đạt tỷ lệ trên 80% đến dưới 90%.

Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ

HÀ TỈNH: LỘT TOP ĐẦU TOÀN QUỐC VỀ CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH Ở VIỆT NAM NĂM 2019

Với 44,80 điểm, tỉnh Hà Tĩnh là 1 trong 16 địa phương lọt vào top đầu toàn quốc về Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) năm 2019.

Đã có 14.138 người dân đã tham gia khảo sát PAPI, chia sẻ đánh giá về hiệu quả hoạt động của bộ máy công quyền trong năm 2019. Theo đó, với tổng điểm 44,80, tỉnh Hà Tĩnh xếp thứ 16 cả nước về chỉ số PAPI.

Trong top 16 địa phương có Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam năm 2019 cao nhất, ngoài tỉnh Hà Tĩnh còn có Bà Rịa - Vũng Tàu (45,25), Bắc Giang (46,04), Bến Tre (46,74), Cần Thơ (45,71), Cao Bằng (44,81), Đà Nẵng (44,99), Đồng Tháp (46,72), Hà Nam (45,46), Hải Dương (45,74), Hoà Bình (45,07), Lào Cai (45,06), Quảng Bình (45,84), Quảng Ninh (46,66), Sơn La (45,11), Thừa Thiên - Huế (45,86).

Trong số 8 chỉ số lĩnh vực nội dung, tỉnh Hà Tĩnh có 4 chỉ số vào nhóm 16 tỉnh/thành cao nhất. Cụ thể: tham gia của người dân ở cấp cơ sở (5,81 điểm); trách nhiệm giải trình với người dân (5,22); kiểm soát tham nhũng trong khu vực công (7,29) và thủ tục hành chính công (7,65).

Bốn chỉ số còn lại là: công khai, minh bạch (5,59); cung ứng dịch vụ công (7,12); quản trị môi trường (3,65) và quản trị điện tử (2,47).

Những năm qua, công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt được hệ thống chính trị Hà Tĩnh quan tâm chỉ đạo thực hiện với nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả. Việc tỉnh Hà Tĩnh nằm trong top đầu của bảng tổng hợp Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh năm 2019 đã phản ánh nỗ lực đáng ghi nhận về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính nhằm phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp.

Nguồn: baohatinh.vn

ĐỒNG THÁP: TẠO DỰNG HÌNH ẢNH NGƯỜI CÁN BỘ Y TẾ

Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới phong cách, thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh và cơ sở y tế xanh sạch đẹp. Sở Y tế Đồng Tháp lấy chủ đề năm 2020 “Tạo dựng hình ảnh người cán bộ y tế Đất Sen Hồng” và xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể.

Theo đó, với mục đích, yêu cầu là tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (cán bộ y tế) về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, học tập, lao

động, đấu tranh đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, ngăn chặn những thói hư tật xấu hình thành trong tập thể và mỗi cá nhân, góp phần xây dựng người cán bộ y tế có tri thức, có văn hóa, có trách nhiệm với cộng đồng; 100% các đơn vị trực thuộc triển khai đồng bộ và hiệu quả kế hoạch “Tạo dựng hình ảnh người cán bộ y tế Đất Sen Hồng” bằng nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan đơn vị, từng đối tượng, thu hút đông đảo cán bộ y tế tham gia.

Triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất trong toàn ngành theo mục tiêu, các nhiệm vụ như: xây dựng hệ thống nhận diện hình ảnh cơ quan, đơn vị bằng trang phục, ngôn từ, hình ảnh, logo, video clip qua nhiều hình thức. Xây dựng cơ quan thân thiện, cơ sở y tế sẵn sàng phục vụ người bệnh, người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Mỗi cơ quan, đơn vị, cá nhân nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mình đối với việc tạo dựng hình ảnh người cán bộ y tế Đất Sen Hồng.

Kế hoạch đưa các nội dung tiêu chí tạo dựng hình ảnh người cán bộ y tế Đất Sen Hồng như: Về quy tắc ứng xử, trong đó đề ra rõ những việc phải thực hiện là chấp hành tốt thời gian làm việc, trang phục, tác phong trong công sở, ý thức tổ chức kỷ luật. Về thực hiện chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử với người dân phải tôn trọng, lắng nghe, tận tình hướng dẫn về quy trình xử lý công việc và giải thích cặn kẽ những thắc mắc của người dân; thực hiện “4 xin, 4 luôn”: xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin phép; luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn lắng nghe, luôn giúp đỡ.

Tập trung các giải pháp để đẩy nhanh việc tạo dựng hình ảnh cán bộ y tế trong năm 2020 với phương châm “Sự hài lòng người bệnh, người dân, là thước đo đối với cán bộ y tế Đồng Tháp” góp phần nâng cao chất lượng hoạt động công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo hướng chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả, đảm bảo sự hài lòng của người bệnh, người dân.

Minh Thùy, Sở Nội vụ tỉnh Đồng Tháp

BẾN TRE: TIẾP TỤC ĐỨNG ĐẦU BẢNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH NĂM 2019

Theo Bảng Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) năm 2019 vừa được Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) công bố trực tuyến sáng ngày 28/4, tỉnh Bến Tre, Đồng Tháp và Quảng Ninh là 3 tỉnh đạt mức điểm tổng hợp cao nhất trên Bảng Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) năm 2019 (đều có mức điểm trên 46,6 điểm). Không có tỉnh thành nào trong cả nước đạt điểm tối đa (80 điểm).

Trong nhóm điểm cao nhất có 16 tỉnh, thành phố, với dải điểm từ 44,80 đến 46,74 điểm. Trong đó, Bến Tre tiếp tục dẫn đầu với 46,74 điểm. Tỉnh Bến Tre có 7 chỉ số thành phần có điểm ở mức cao nhất, trừ chỉ số chính phủ điện tử có điểm trong nhóm thấp. Tuy nhiên, năm 2018, tỉnh Bến Tre đạt 47,50 điểm, nghĩa là cao hơn năm liền trước 0,76 điểm.

Nhóm điểm trung bình cao có 16 tỉnh, dải điểm từ 43,72 đến 44,72 điểm. TP. Hồ Chí Minh nằm trong nhóm này với 43,79 điểm, tăng hơn mức điểm 42,40 của năm 2018 nhờ tăng điểm ở 4 chỉ số.

Nhóm điểm trung bình thấp có 15 tỉnh, dải điểm từ 42,38 đến 43,70. tỉnh Thái Bình có điểm cao nhất trong nhóm này.

Nhóm điểm thấp nhất là 16 tỉnh còn lại. Trong đó, có TP. Hà Nội với 42,53 điểm, TP. Hải Phòng 41,54 điểm, tỉnh Hưng Yên 41,25 điểm.

TP. Hà Nội chỉ có 2 chỉ số là sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở và quản trị điện tử đạt được mức điểm trung bình cao; chỉ số cung cấp dịch vụ công đạt mức điểm trung bình thấp. Các chỉ số còn lại đều rơi vào mức điểm thấp, gồm: công khai minh bạch, trách nhiệm giải trình với người dân, kiểm soát tham nhũng trong khu vực công, thủ tục hành chính công và quản trị môi trường. Thấp nhất trong bảng xếp hạng điểm tổng hợp là Bình Định với 40,84 điểm.

Các kết quả mang tính đại diện quốc gia về những vấn đề người dân quan ngại nhất, bao gồm đói nghèo và mất việc làm và đánh giá của người dân về những ưu tiên cải cách gần đây trong kiểm soát tham nhũng và quản trị điện tử cung cấp góc nhìn hữu ích cho các nhà hoạch định chính sách khi Việt Nam bước sang giai đoạn phục hồi sau dịch COVID-19.

Trong PAPI 2019, cải thiện lớn nhất được ghi nhận ở lĩnh vực kiểm soát tham nhũng trong khu vực công (có tác động lớn nhất đến mức độ hài lòng của người dân) và nâng cao công khai, minh bạch trong ra quyết định.

Báo cáo PAPI 2019 cho thấy tác động rõ nét của chiến dịch phòng chống tham nhũng lên cảm nhận của người dân về tham nhũng lớn và tham nhũng vặt. Lĩnh vực này cải thiện mạnh mẽ nhất trong năm 2019 ở cấp quốc gia và cấp xã phường - với tỷ lệ người dân cho biết tham nhũng giảm ở hai cấp này tăng 5% so với năm 2018.

Tuy điểm của chỉ số kiểm soát tham nhũng đã cải thiện, song các chuyên gia lưu ý vẫn còn tỷ lệ đáng kể (từ 20 đến 45%) người dân cảm nhận tham nhũng còn phổ biến trong một số dịch vụ công. Điều này cho thấy cần tăng cường nỗ lực kiểm soát tham nhũng trong những năm tới.

Trong khi đó, điểm số của lĩnh vực thủ tục hành chính công gần như không thay đổi và thậm chí đi xuống một chút trong năm 2019, dù khu vực doanh nghiệp đánh giá có sự cải thiện và nỗ lực đẩy mạnh quản trị điện tử những năm gần đây để đơn giản hóa thủ tục cho người dân.

Nguồn: sggp.org.vn

ĐẨY LÙI THÓI XU NỊNH NGĂN CHẶN MỖI NGUY HẠI KHÔN LƯỜNG

Có một thực tế rằng thời gian qua, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, chúng ta đang quyết liệt kiểm tìm, nhận diện, bước đầu chữa trị thành công nhiều căn bệnh tiêu cực trầm kha trong chính đội ngũ cán bộ, đảng viên; nhất là tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Thế nhưng có một căn bệnh dù xuất hiện đã lâu, diễn ra khá phổ biến, gây nhiều phương hại cho tổ chức, nhưng đến nay chưa được thật sự quan tâm đấu tranh, đẩy lùi, đó là “bệnh nịnh bợ”, thói xu nịnh.

1. Theo “Từ điển tiếng Việt”, xu nịnh, nịnh bợ... là một cách để lấy lòng và cầu lợi. Hiểu nôm na, xu nịnh là khen ngợi quá đáng chỉ cốt để làm đẹp lòng nhau, thường nhằm mục đích cầu lợi cho cá nhân. Thói xu nịnh đã có từ ngàn xưa, với muôn hình vạn trạng, biến hóa khôn lường và gây nhiều hậu quả, hệ lụy cho xã hội. Cha ông xưa từng đúc rút “mật ngọt chết ruồi”, răn dạy hiền tài và dân chúng phải: “Tránh xa kẻ nịnh bợ là cách tránh tai họa”. Đặc biệt, các bậc tiền nhân đã cảnh báo: “Tôn nịnh đại suy” - nghĩa là để cho thói nịnh bợ phát triển thì nguy cơ suy thoái lớn là không tránh khỏi, thậm chí dẫn đến khuynh đảo xã hội, suy vong triều chính...

Gần 72 năm trước, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết cuốn sách nổi tiếng có nhan đề “Sửa đổi lối làm việc”. Bác nêu khá nhiều khuyết điểm của cán bộ, đảng viên, trong đó kịch liệt lên án “bệnh xu nịnh, a dua”. Bác chỉ rõ: Người mắc căn bệnh đó là do kém tính Đảng, mắc phải bệnh đó là hồng việc lớn và chính Người thể hiện quyết tâm xuyên suốt, quyết liệt nêu gương thực hiện đấu tranh, đẩy lùi “bệnh xu nịnh” vốn tiềm tàng trong một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Dù được cảnh tỉnh từ sớm, thế nhưng “căn bệnh xu nịnh” không vì thế mà dần mất đi. Nguy hại hơn, hiện nay, trước tác động của mặt trái kinh tế thị trường và tiêu cực từ đời sống xã hội, “bệnh nịnh” trở thành vấn nạn trầm kha ở nhiều nơi, len lỏi vào nhiều ngõ ngách đời sống xã hội, với nhiều kiểu, nhiều cách, nhiều cấp độ, hoàn cảnh, tình huống, mưu đồ khác nhau. Nhận diện về vấn đề này, trong cuộc hội thảo về công tác tổ chức cán bộ mới đây, đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Ban Tổ chức Trung ương mạnh mẽ khẳng định: Nịnh hiện đang là căn bệnh nan y!

Thực tế cho thấy, việc nịnh đã biến tướng đa dạng và phát triển với nhiều hình hài, phương thức. Không chỉ cấp dưới nịnh cấp trên, nhân viên nịnh thủ trưởng, quần chúng nịnh đảng viên... mà nay còn có hiện tượng trên nịnh dưới, nhất là vào các dịp bỏ phiếu tín nhiệm, đánh giá cán bộ, bình bầu thi đua, chuẩn bị đại hội, bầu bán nhân sự ở các cấp, các ngành... Không chỉ cấp dưới trực tiếp nịnh thủ trưởng cấp trên mà nhân viên còn nịnh gián tiếp vợ, con thủ trưởng; không chỉ nịnh bằng lời lẽ ngon ngọt mà còn thể hiện sự nịnh một cách tinh vi, thông qua nhiều kênh, nhiều phương tiện vật chất, cơ chế, chính sách...

Đồng chí Trưởng ban Ban Tổ chức Trung ương (khóa XII) phân tích về sự nguy hại của “căn bệnh xu nịnh”: Từ trước đến nay, trong suốt tiến trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng

nước nhà của Đảng, một vũ khí sắc bén, hữu dụng trong công tác xây dựng Đảng và đội ngũ cán bộ vững mạnh là tự phê bình và phê bình, thế nhưng trong nhiều trường hợp đã bị chuyển hóa sang nịnh và tự nó vô hiệu thứ vũ khí công hiệu ấy. Nịnh đã gieo mầm bệnh làm đau yếu tổ chức, gây giám sát năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên, khiến một số cá nhân trở nên tự mãn, ảo tưởng về “hào quang” của bản thân, ngỡ mình đã là người tài ba, xuất chúng. Hệ quả là “bệnh kiêu ngạo cộng sản” xuất hiện, làm xấu đi hình ảnh của Đảng và bộ máy cầm quyền. Cũng trong quá trình đó, những cán bộ, đảng viên chân chính, trung thực sinh ra chán nản, giám sát ý chí và với cạn tình yêu dành cho tổ chức, đơn vị. Tinh thần trách nhiệm và khả năng cống hiến cũng vì đó dần tiêu tan.

Không chỉ vậy, nịnh còn tác động trực tiếp đến chất lượng công tác cán bộ trong Đảng. Một số người được nịnh vì ưa lời ngon, tiếng ngọt, say sưa với cảm giác được “làm bề trên” nên sinh ra xao lòng, thiếu tỉnh táo, mất bản lĩnh, không đánh giá đúng thực chất cán bộ, thiên vị cho kẻ luôn cúi, không trọng dụng cán bộ tốt mà lại tạo điều kiện cho người xấu lấn lướt, lộng quyền, thăng tiến. Hơn thế, người xu nịnh và cán bộ thích nịnh mặc nhiên trở thành “cặp bài trùng” có chung lợi ích nên tất yếu dẫn đến phe cánh, cục bộ, gây mất đoàn kết và hình thành lợi ích nhóm... Đó là một nguyên nhân trực tiếp dẫn đến “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, là môi trường thuận lợi cho việc phát sinh ung nhọt, nảy nở tiêu cực, tham nhũng và những biểu hiện tha hóa, biến chất ở cán bộ, đảng viên.

2. Sự nguy hại và hệ lụy của “bệnh nịnh” là đáng sợ như vậy, nhưng đáng ngại là hiện nay nó chưa được số đông cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ và mạnh dạn đấu tranh. Thậm chí, trước ảnh hưởng của tư duy cũ và văn hóa phong kiến, nhiều nơi vẫn quan niệm “bệnh nịnh” là một thứ “vô hại”, là gia vị cho cuộc sống thêm phần sinh động, phong phú. Nhiều người cho rằng cái sự nịnh là chuyện sẵn có trong mỗi tổ chức, đơn vị nên sinh ra tư tưởng chấp nhận, ngại phê bình, đấu tranh. Cùng với đó, hiện nay, hệ thống các căn cứ, cơ sở pháp lý, hoặc bộ tiêu chí nhận diện vấn nạn xu nịnh vẫn còn thiếu đồng bộ, chưa thành hệ thống, nhất là chưa được cơ quan chức năng thực sự tích cực nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện.

Trước thực tế trên, để tuyên chiến, đẩy lùi vấn nạn xu nịnh trong cán bộ, đảng viên, trước hết, toàn Đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội cần khẩn trương, nghiêm túc tiến hành đợt sinh hoạt chính trị rộng khắp để sớm thống nhất nhận thức về hình hài, tính chất và sự nguy hại của “bệnh xu nịnh” đối với sự nghiệp cách mạng nói chung, đối với đạo đức công vụ và chất lượng đội ngũ cán bộ nói riêng trước tình hình mới. Phải trên cơ sở có nhận thức đúng, cả hệ thống chính trị và toàn dân mới quyết liệt vào cuộc, đẩy mạnh tự phê bình và phê bình, kiên quyết đấu tranh, diệt khử từng bước vấn nạn nịnh bợ, xu nịnh, a dua...

Đặc biệt, để có cơ sở nhận diện đối tượng xu nịnh, trong công tác đánh giá cán bộ, mỗi tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội cần sớm nghiên cứu xây dựng các tiêu chí cụ thể để đánh giá, nhận diện biểu hiện xu nịnh; xem đó là một tiêu chí quan trọng trong hệ tiêu chí đánh giá cán bộ hiện nay. Trên cơ sở kết quả đánh giá, việc một cá nhân được số đông thành viên trong tập thể phát hiện, phản ánh có biểu hiện xu nịnh thì tổ chức và cơ quan chức năng phải quyết liệt kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh kịp thời và có biện pháp xử lý thích đáng, thậm chí phải tiến hành kỷ luật nếu cần thiết. Nhất quyết không được xem nhẹ, cả nể, bỏ qua với bất kỳ biểu

hiện nào dù nhỏ nhất của “bệnh xu nịnh”. Đặc biệt, trong các dịp đánh giá cán bộ, bình xét thi đua, bầu cử các vị trí công tác chủ trì, chủ chốt thì công tác rà soát, thẩm định cán bộ đối với các biểu hiện xu nịnh cần được tiến hành nghiêm túc, quyết liệt với cách làm ngày càng bài bản, khoa học.

Từng cơ quan, đơn vị cần đẩy mạnh triển khai các giải pháp xây dựng môi trường dân chủ thực sự; phát huy cao nhất vai trò của các tổ chức đảng; tăng cường sự tham gia giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội và quần chúng nhân dân. Khi phát hiện cán bộ, đảng viên có biểu hiện nịnh bợ thì kiên quyết đấu tranh, thải loại; tuyệt đối không để lọt vào tổ chức, không để “trèo cao, leo sâu” vào hàng ngũ những cán bộ xu nịnh, chạy chọt theo đúng chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng tại phiên họp đầu tiên của Ban chỉ đạo xây dựng quy hoạch cán bộ cấp chiến lược nhiệm kỳ 2021 - 2026: Dứt khoát không đưa vào quy hoạch những người có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, mất đoàn kết, gây rối nội bộ, tham nhũng tiêu cực, cơ hội chính trị như “con lươn, con chạch”. Bởi những kẻ “cơ hội chính trị” rất thiếu trung thực, giỏi xun xoe, nịnh bợ.

Cùng với đó, từng cán bộ, đảng viên phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị, đức độ và tài năng để người khác và tập thể tôn trọng, vị nể một cách thực chất. Tự thân mỗi người luôn nghiêm khắc với chính mình, thường xuyên tỉnh táo, sáng suốt để không bị mê hoặc, quyến rũ bởi những lời lẽ vuốt ve, ngợi ca không đúng mực, đúng lúc, đúng chỗ của người khác; đồng thời, cần góp phần tạo môi trường giao tiếp, ứng xử lành mạnh để mọi người trong tập thể được bày tỏ chính kiến, lập trường đúng đắn, khách quan.

3. Một vấn đề đặt ra hiện nay là rất khó định ra chế tài xử lý (có tính chất định lượng) đối với những cá nhân có hành vi xu nịnh, bởi lẽ bản chất của những hành vi này không vi phạm pháp luật. Thế nhưng với quyết tâm chính trị rất cao, việc hệ thống hóa các tiêu chí để nhận diện rõ ràng các hiện tượng, biểu hiện của hành vi xu nịnh là cấp thiết, bức bách. Bởi thế, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã ký Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 về việc phê duyệt Đề án văn hóa công vụ; trong đó quy định rõ việc công chức, viên chức không nịnh bợ, lấy lòng cấp trên vi động cơ không trong sáng.

Thực tế cho thấy, sự ra đời của đề án này được dư luận xã hội đặc biệt hoan nghênh, đồng tình. Trên cơ sở những giải pháp thiết thực cơ bản ban đầu, Bộ Nội vụ đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện quyết định của Thủ tướng về Đề án văn hóa công vụ. Bộ Nội vụ cũng chủ động tính toán để đưa một số điều của Đề án này vào các dự án Luật Cán bộ công chức, Luật Viên chức, trong đó luật hóa quy định không nịnh bợ cấp trên. Vấn đề là trên cơ sở những nội dung, định hướng đã có, từng cơ quan, tổ chức, đơn vị phải tập trung nghiên cứu, ban hành và thực hiện tốt các nội quy, quy chế đòi hỏi mọi thành viên cần phải chú trọng giải quyết các mối quan hệ, ứng xử với nhau trên tinh thần thương yêu đồng chí, đồng nghiệp; xóa bỏ triệt để tư tưởng phân biệt, khoảng cách giữa cấp trên và cấp dưới. Một khi các bộ quy tắc ứng xử được vận hành hiệu quả sẽ là tiêu chí, điều kiện cần thiết tạo ra môi trường lành mạnh triệt tiêu mầm mống của “bệnh xu nịnh”.

Đặc biệt, muốn loại bỏ hoàn toàn “căn bệnh xu nịnh”, giải pháp tiên quyết hiện nay phải bắt đầu từ việc phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp. Nếu người

đứng đầu thực sự liêm chính, không thích xu nịnh thì cấp dưới nhất định sẽ không dám giở trò “mật ngọt chết ruồi”. Người lãnh đạo phải tinh táo, biết đánh giá bằng kiến thức, kinh nghiệm và lương tâm đạo đức để xem ai nịnh bợ, ai khen thật lòng thông qua cách thức thể hiện của họ. Khi cấp trên làm được như vậy thì tất yếu cấp dưới sẽ phải giữ gìn sự tự trọng và phép tôn nghiêm kỷ luật; tự giác trui rèn phẩm chất, năng lực, lấy đó làm thước đo nhân cách và phương thức thăng tiến duy nhất, thay vì phải xu nịnh nhiều nhưong.

Nguồn: qdnd.vn

TIẾP TỤC CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, KINH DOANH: HỖ TRỢ THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP MỚI

Tình hình đăng ký thành lập doanh nghiệp mới có xu hướng chững lại trong bối cảnh dịch COVID-19 tác động đến nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội. Vì thế, các ngành chức năng tiếp tục nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để hỗ trợ doanh nghiệp. Đây là nội dung cuộc trao đổi giữa phóng viên Báo Hà nội mới với ông Bùi Anh Tuấn, Cục trưởng Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

Phóng viên: Ông có thể cho biết tình hình đăng ký thành lập doanh nghiệp trong quý I-2020 từ ảnh hưởng của dịch COVID-19?

Ông Bùi Anh Tuấn: Với những diễn biến phức tạp của dịch COVID-19 cùng với tác động cộng hưởng từ những yếu tố khác, số doanh nghiệp thành lập mới trong Quý I/2020 có xu hướng chững lại. Cụ thể, cả nước có 29.711 doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn hơn 351 nghìn tỷ đồng; tăng 4,4% về số doanh nghiệp và giảm 6,4% về vốn so với cùng kỳ năm 2019. Đây là mức tăng số doanh nghiệp thành lập mới thấp nhất của quý I giai đoạn năm 2015 - 2019 (mức tăng trung bình những năm trước là 10,9%). Điều này cho thấy những ảnh hưởng đang ngày một rõ rệt của dịch COVID-19 đến tình hình đăng ký doanh nghiệp trong nước.

Đáng lưu ý là trong 2 tháng đầu năm 2020, số doanh nghiệp thành lập mới tăng 9,1%; số vốn đăng ký tăng 47,1% so với cùng kỳ năm 2019. Tuy nhiên, sự bùng phát của dịch COVID-19 trong tháng 3 đã gây ảnh hưởng rất lớn. Số doanh nghiệp thành lập mới là 12.272 đơn vị, với số vốn đăng ký 131 nghìn tỷ đồng, giảm 1,6% về số doanh nghiệp và chỉ tăng 2,5% về số vốn so với cùng kỳ năm 2019, dẫn đến sự sụt giảm kết quả chung của quý I.

Phóng viên: Ông có thể phân tích rõ hơn về tình hình tạm ngừng hoạt động của doanh nghiệp trong Quý I/2020 cũng như những ngành nghề nào bị ảnh hưởng nhiều nhất?

Ông Bùi Anh Tuấn: Tình hình doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và diễn biến liên quan Quý I/2020 thể hiện rõ xu hướng nghe ngóng, chờ đợi, xem xét tình hình dịch bệnh của doanh nghiệp. Biểu hiện rõ nhất là sự gia tăng số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh trong ngắn hạn và giảm về số doanh nghiệp giải thể, chờ giải thể. Một số ngành có số lượng doanh nghiệp thành lập mới giảm so với cùng kỳ năm 2019 là nghệ thuật, vui chơi và giải trí (giảm 22,5%); tiếp đến là hoạt động dịch vụ (giảm 12,2%) và kinh doanh bất động sản (giảm 11,9%)... Đây là những ngành đang bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch COVID-19.

Số lượng doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh trong ngắn hạn tăng 26% so với cùng kỳ năm 2019 với 18.596 doanh nghiệp. Đây là mức tăng cao nhất trong quý I giai đoạn 2015 - 2020. Đáng lưu ý là so với cùng kỳ năm 2019, số lượng doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn tăng mạnh ở 15/17 lĩnh vực, như: Bán buôn; bán lẻ; sửa chữa ô tô, xe máy; công nghiệp chế biến, chế tạo; dịch vụ lưu trú và ăn uống; du lịch...

Về giải thể, số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể trong Quý I/2020 là 4.115 đơn vị, giảm 0,02% so với cùng kỳ năm 2019. Có 11/17 ngành kinh doanh chính có số lượng doanh

ngành giải thể tăng. Trong đó, giải thể tăng cao nhất là kinh doanh bất động sản, giáo dục và đào tạo với tỷ lệ tăng lần lượt là 69% và 43,9% so với cùng kỳ năm 2019.

Phóng viên: Chắc chắn tình hình thành lập doanh nghiệp trong tháng 4 còn chịu tác động lớn hơn từ dịch COVID-19?

Ông Bùi Anh Tuấn: Đúng vậy, bởi đây cũng là thời gian thực hiện cách ly xã hội (từ ngày 1 đến 22/4). Trong tháng 4 có 7.885 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, với tổng vốn 93.854 tỷ đồng và đây là kết quả thấp nhất tính từ đầu năm đến nay. Ngoài ra, có 7.267 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Song, có một diễn biến tích cực là, trong tháng 4 đã có hơn 3.800 doanh nghiệp quay lại hoạt động, tăng 40,4% so với số doanh nghiệp trở lại hoạt động cùng kỳ năm 2019. Tôi cho rằng, nếu tình hình dịch bệnh được kiểm soát tốt, cùng với việc nắm bắt cơ hội mới, bên cạnh sự hỗ trợ của Chính phủ, tình hình thành lập doanh nghiệp sẽ sớm cải thiện.

Phóng viên: Cục Quản lý đăng ký kinh doanh có kiến nghị giải pháp gì để việc thành lập doanh nghiệp diễn ra thuận lợi?

Ông Bùi Anh Tuấn: Bước vào giai đoạn mới trong phòng, chống dịch COVID-19, dự báo các lĩnh vực như du lịch, dịch vụ lưu trú, vui chơi giải trí... sẽ khó thu hút được doanh nghiệp mới. Trong khi doanh nghiệp ở nhiều lĩnh vực cũng đứng trước nguy cơ ngừng hoạt động. Tuy nhiên, đây cũng là dịp để các doanh nghiệp tự làm mới mình, tìm ra những hướng đi mới phù hợp với nhu cầu thị trường để tồn tại và phát triển mạnh mẽ hơn, bởi rủi ro luôn song hành cùng cơ hội.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong đăng ký doanh nghiệp, Cục Quản lý đăng ký kinh doanh đã thực hiện một số giải pháp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính. Cùng với đó, chúng tôi phổ biến để người dân, doanh nghiệp tăng cường sử dụng các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp nhằm cắt giảm thời gian, chi phí, đồng thời tránh sự lây lan của dịch bệnh; tăng cường các hình thức hỗ trợ, hướng dẫn qua điện thoại, email... Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp cũng đã được nâng cấp để các cán bộ, công chức, viên chức tăng cường xử lý hồ sơ đăng ký doanh nghiệp trực tuyến, bảo đảm thực hiện giãn cách xã hội, đồng thời bảo đảm công tác đăng ký doanh nghiệp trên toàn quốc không bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

Bên cạnh đó, chúng tôi tham gia xây dựng dự thảo nghị định sửa đổi các quy định có liên quan đến khởi sự kinh doanh để thực hiện liên thông, cắt giảm các thủ tục không cần thiết trong thành lập doanh nghiệp. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang phối hợp với các Bộ, ngành hoàn thiện dự thảo nghị định và sẽ sớm trình Chính phủ ban hành ngay trong Quý II/2020.

Phóng viên: Trân trọng cảm ơn ông!

Nguồn: hanoimoi.com.vn

PHÁT HIỆN, LOẠI TRỪ “GƯƠNG MỜ” KHỎI BỘ MÁY CÔNG QUYỀN

Dù đã thu được kết quả tích cực trong phòng, chống “giặc” COVID-19 nhưng quá trình thực hiện cũng đã lộ ra những “gương mờ” ở một vài cán bộ, đảng viên, với lời nói, hành vi đi ngược lợi ích người dân và xã hội, làm ảnh hưởng không nhỏ đến uy tín lãnh đạo của Đảng, Nhà nước. Điều này cho thấy, mầm mống biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” vẫn lẫn khuất trong các cơ quan, đơn vị, địa phương. Phát hiện, loại trừ những “gương mờ” ra khỏi bộ máy công quyền là việc làm không dễ thực hiện, nhưng cần thiết.

1. Với cách làm xuất phát từ đặc trưng tâm lý con người, văn hóa lịch sử truyền thống và đặc điểm kinh tế - xã hội, Việt Nam đã được cộng đồng quốc tế đánh giá cao về kết quả phòng, chống dịch COVID-19. Giải pháp nhất quán là “Chủ động ngăn ngừa; phát hiện sớm, xử lý kịp thời, hiệu quả” không cho vi rút corona lan ra cộng đồng được thống nhất cao trong Bộ Chính trị và Chính phủ quán triệt, chỉ đạo xuống chính quyền các cấp. Từ quyết sách đúng đắn đó, Nhân dân đồng lòng thực hiện dù phải hy sinh lợi ích kinh tế trước mắt. Điều đáng nói là, sau Lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, các Chỉ thị, chỉ đạo trực tiếp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, tinh thần “chống dịch như chống giặc” đã kích hoạt phẩm chất quý giá, cao đẹp tiềm ẩn trong mỗi người Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh những gương sáng tiêu biểu, đặc biệt là các y, bác sĩ, lực lượng công an, quân đội... nơi tuyến đầu chống dịch, cũng đã xuất hiện những “gương mờ”. Trước tiên là sự việc đáng xấu hổ của ông Lưu Văn Thanh, lúc đó là Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Hớn Quản (tỉnh Bình Phước) đã không chấp hành quy định kiểm dịch, lại có lời lẽ, hành vi không đúng với lực lượng chức năng. Tiếp đó là phát ngôn “chợ búa” của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bãi Cháy (thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh) với người bán rau trong khi thực thi công vụ. Hay vụ việc 2 sĩ quan của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Vĩnh Long bị tạm đình chỉ công tác để điều tra, làm rõ sai phạm khi để người thuộc diện cách ly tự tập ăn nhậu và vận động thu tiền. Gần đây nhất là việc cơ quan Cảnh sát điều tra (Bộ Công an) khởi tố vụ án hình sự “Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng” với 7 cá nhân thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) thành phố Hà Nội và các đơn vị liên quan trong quá trình mua sắm vật tư, trang thiết bị y tế phục vụ phòng, chống dịch COVID-19.

Trước hết phải khẳng định, đây là những “con sâu làm rầu nồi canh”, không phản ánh bản chất ưu việt của chế độ cũng như hình ảnh đại diện cho hàng vạn những tấm gương đang âm thầm cống hiến, hy sinh quên mình trong cuộc chiến chống “giặc” COVID-19 có thể bắt gặp ở bất cứ đâu. Nhưng đó cũng là bài học với những “công bộc” đang thực thi nhiệm vụ.

Có thể thấy, từ khi chuyển mạnh sang nền hành chính phục vụ, mở rộng dân chủ để người dân giám sát thì phong cách, tác phong làm việc của một số “công bộc” vốn nhiệm nặng chủ nghĩa cá nhân và cách làm cũ bị lộ ra. Thay vì quán triệt tư tưởng “dân là gốc”, họ lại hành xử theo tư tưởng “dân chi phụ mẫu”. Những quyết định kỷ luật rất nghiêm khắc cách đây không

lâu với hai nguyên sĩ quan công an Lê Thị Hiền (nguyên cán bộ công tác tại Công an Quận Đống Đa, Hà Nội) hay Nguyễn Xô Việt (nguyên cán bộ công tác tại Công an thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên) là chưa đủ “liều” để một số cán bộ, đảng viên sửa đổi. Những “gương mờ” bị xử lý cho thấy Đảng, Nhà nước không dung túng trước sai phạm của cán bộ, đảng viên, quyết làm trong sạch bộ máy công quyền.

Thực tế chứng minh, những việc càng liên quan nhiều đến lợi ích người dân thì giải quyết càng khó và cần tới sự bình tĩnh, sáng suốt; đặc biệt là cần có lời nói đúng mực, cử chỉ, hành vi phù hợp. Bởi mỗi phát ngôn gắn liền với hành vi ứng xử luôn được người dân giám sát, đặc biệt là với cán bộ, đảng viên đang thực thi nhiệm vụ ở cơ sở. Nếu không thực hiện tốt, đây là nguyên nhân trực tiếp phá hoại nền tảng đạo đức và các giá trị của xã hội; là lý do để các thế lực thù địch khai thác, khoét sâu chống phá, nhằm làm suy giảm niềm tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước.

2. Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” đã chỉ ra hiện tượng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống hiện nay. Một trong số đó là biểu hiện: “Cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi; chỉ lo thu vén cá nhân, không quan tâm đến lợi ích tập thể”. Đây chính là nguyên nhân tạo nên những “gương mờ”. Vậy, làm thế nào để hạn chế những “gương mờ” trong các cơ quan, đơn vị, địa phương?

Trước hết, để có nhiều gương sáng trong công tác, vấn đề quan trọng hàng đầu là các cấp ủy Đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương cần tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, kịp thời phát hiện sai phạm của cán bộ, đảng viên trong thực thi nhiệm vụ để kiên trì giáo dục và kiên quyết xử lý. Phương pháp xử lý kỷ luật cũng cần được cải tiến theo hướng “nhANH chóng, kịp thời, đúng người, đúng tội, hiệu quả giáo dục cao”, đúng với chủ trương “không có vùng cấm” mà Đảng ta đã xác định.

Thời gian gần đây, việc xử lý kỷ luật cán bộ, đảng viên, tổ chức Đảng đã có chuyển biến đáng ghi nhận. Hiện tượng “nhẹ trên nặng dưới” hay “xử lý nội bộ” đã giảm nhưng xem xét tổng thể thì tính kịp thời trong xử lý kỷ luật chưa đạt kỳ vọng của xã hội. Nhiều chuyên gia quản trị hành chính công cho rằng, bên cạnh khen thưởng đích đáng, kịp thời thì việc xử lý kỷ luật cán bộ, đảng viên sai phạm càng nhanh chóng, chính xác, dứt điểm bao nhiêu thì càng thể hiện sự chuyên nghiệp cao của bộ máy lãnh đạo, quản lý.

Thứ hai, cần từng bước cải tiến việc nhận xét, đánh giá cán bộ, đảng viên theo hướng thực chất, đúng tiêu chí, không “chạy theo tỷ lệ”. Muốn giải quyết tốt vấn đề này thì việc lượng hóa vị trí việc làm trong điều kiện biên chế giảm là rất quan trọng và cần nghiên cứu kỹ lưỡng. Thực tế cho thấy, dù quy trình đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên qua rất nhiều khâu, nhiều bước song tác dụng chưa cao. Thế nên trong thực tế xuất hiện hiện tượng nhận xét cán bộ làm công tác quản lý, lãnh đạo rất tốt nhưng khi cấp trên quyết liệt kiểm tra lại phát hiện vi phạm, thậm chí còn gây hậu quả nghiêm trọng.

Thứ ba, cần mở rộng dân chủ để không chỉ trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương mà cả Nhân dân, cơ quan báo chí cũng có thể giám sát kết quả thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên. Đây là khâu cần tiếp tục cải tiến mạnh mẽ hơn nữa. Bởi lâu nay, nhiều cán bộ, đảng viên luôn có xu hướng “đầu tư” vào các mối quan hệ có thể đem lại lợi ích hơn là gắn bó với dân và giúp Nhân dân giải quyết nhanh chóng những đòi hỏi bức xúc. Đặc biệt, nếu không mở rộng dân chủ, nếu không có sự giám sát từ Nhân dân và nhất là sự phản ánh của các cơ quan báo chí thì rất dễ dẫn đến lợi dụng cơ chế để các cơ quan thông đồng, để đạt “lợi ích nhóm” thay vì phục vụ nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là hiện thân của tinh thần “dĩ công vi thượng” từng dạy: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Để phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, để có nhiều gương sáng thì phải tạo cho họ môi trường làm việc có nhiều “ánh sáng” thay vì làm việc trong “bóng tối” và biệt lập. Đây cũng là biện pháp hữu hiệu hạn chế những “gương mờ” trong bộ máy công quyền từ Trung ương tới địa phương, góp phần vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay.

Nguồn: hanoimoi.com.vn

BỘ NỘI VỤ: BAN HÀNH KẾ HOẠCH XÂY DỰNG ĐỀ ÁN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA THU HÚT, TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI

Ngày 28/4/2020, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký Quyết định số 297/QĐ-BNV ban hành Kế hoạch xây dựng Đề án Chiến lược quốc gia thu hút, trọng dụng nhân tài. Quyết định này thay thế Quyết định số 470/QĐ-BNV ngày 05/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch xây dựng Đề án Chiến lược quốc gia thu hút, trọng dụng nhân tài.

Mục đích của Kế hoạch nhằm nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách, giải pháp cụ thể nhằm hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật về người tài nói chung, trong đó có chính sách thu hút nhân tài gốc Việt về làm việc tại Việt Nam, chính sách đối với nguồn nhân lực chất lượng cao làm việc tại Tổ công tác giúp việc Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử, Trưởng Ban chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử tại Bộ, ngành, địa phương và chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhân tài; cơ chế phát hiện, bồi dưỡng tài năng từ học sinh, sinh viên, đặc biệt là đội ngũ sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, loại xuất sắc ở trong nước và nước ngoài để tạo nguồn cán bộ lâu dài. Qua đó, tạo cơ sở pháp lý cho việc phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng để thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao tham gia vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

Đề án trình Thủ tướng Chính phủ phải đánh giá toàn diện, khách quan về thực trạng chính sách pháp luật hiện có của Nhà nước liên quan đến thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao; đưa ra khái niệm, tiêu chí xác định nhân tài, kinh nghiệm của các quốc gia trên thế giới trong thực hiện chính sách nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao; những thuận lợi, khó khăn trong thực tiễn và đề xuất nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện có hiệu quả chính sách nhân tài, nguồn ở Việt Nam.

Để triển khai xây dựng Đề án, Bộ Nội vụ sẽ gửi văn bản đề nghị các Bộ, ngành, địa phương báo cáo về tình hình thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao; đồng thời, tổng hợp kết quả nghiên cứu của chuyên gia; tiến hành khảo sát tại một số Bộ, ngành, địa phương; tổ chức hội thảo và hoàn thiện dự thảo Đề án để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong tháng 8/2020.

Về cơ sở thực tiễn, Bộ Nội vụ sẽ tiến hành khảo sát tại 5 Bộ gồm: Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp và 5 địa phương gồm: tỉnh Quảng Nam, Bình Dương; Hà Nội, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh.

Nội dung khảo sát tập trung vào chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao và thực trạng tuyển dụng, sử dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao. Trên cơ sở đó, Bộ Nội vụ sẽ đánh giá những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao; đưa ra những giải pháp,

kiến nghị để thực hiện có hiệu quả chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời gian tới.

Thanh Tuấn - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Thủ tướng Chính phủ quyết định:

Thứ trưởng Bộ Nội vụ Trần Thị Hà, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương nghỉ hưu hưởng chế độ theo quy định, kể từ ngày 01/5/2020.

Thiếu tướng Lê Quốc Hùng, Ủy viên Đảng ủy Công an Trung ương, Phó Chủ nhiệm thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Công an Trung ương, giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Công an.

Thiếu tướng Lê Tân Tới, Ủy viên Đảng ủy Công an Trung ương, Cục trưởng Cục Tổ chức cán bộ, Bộ Công an giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Công an.

Bổ nhiệm ông Cán Đình Tài, Hàm Vụ trưởng, Thư ký đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ, giữ chức Trợ lý đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ.

Bổ nhiệm ông Lê Thanh Hải, Hàm Vụ trưởng, Thư ký đồng chí Trương Hòa Bình, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ, giữ chức Trợ lý đồng chí Trương Hòa Bình, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ.

* Bộ Ngoại giao:

Ông Vũ Tiến Dũng, Quyền Vụ trưởng Vụ Đông Bắc Á được bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng, Vụ Đông Bắc Á, Bộ Ngoại giao.

Bà Vũ Chi Mai, Trưởng phòng Cục Lễ tân Nhà nước được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Quan hệ kinh tế, khoa học và công nghệ, Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài.

Ông Lã Việt Hà, Tập sự Phó Cục trưởng, Phó Trưởng phòng Cục Lễ tân Nhà nước được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Lễ tân Nhà nước.

* Bộ Nội vụ:

Ông Nguyễn Thanh Bình, Chuyên viên chính Vụ Kế hoạch - Tài chính được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Nội vụ.

Ông Nguyễn Ánh Chức, Vụ trưởng Vụ Tín ngưỡng và các tôn giáo khác, Ban Tôn giáo Chính phủ được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ, Bộ Nội vụ.

* Ban Tuyên giáo Trung ương:

Ông Bùi Ngọc Quý, Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Các vấn đề xã hội, kể từ ngày 01/5/2020.

Ông Phạm Ngọc Linh, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ, kể từ ngày 01/5/2020.

Ông Nguyễn Quốc Trung, Vụ trưởng Vụ Các vấn đề xã hội được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, kể từ ngày 01/5/2020.

*** Thành phố Hồ Chí Minh:**

Ông Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy được Ban Thường vụ Thành ủy điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức Bí thư Quận ủy Quận 5 nhiệm kỳ 2015 - 2020, kể từ ngày 01/5/2020.

Ông Trần Văn Nam, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy được giao phụ trách điều hành chung hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, kể từ ngày 01/5/2020 cho đến khi có nhân sự giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

Ông Lâm Đình Thắng, Phó Bí thư Thường trực Quận ủy Bình Thạnh tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ được điều động, bổ nhiệm giữ chức Bí thư Quận ủy Quận 9 nhiệm kỳ 2015 - 2020, kể từ ngày 01/5/2020.

Bà Triệu Lệ Khánh, Ủy viên Đảng đoàn, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP. Hồ Chí Minh được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức Phó Bí thư Quận ủy quận Bình Thạnh nhiệm kỳ 2015 - 2020, kể từ ngày 01/5/2020.

Ông Phan Trường Sơn, Trưởng phòng Phòng Phát triển nhà ở và thị trường bất động sản thuộc Sở Xây dựng được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc.

*** Tỉnh Quảng Ninh:**

Ông Vũ Sơn Hà, Trưởng phòng Phòng Kinh tế Tài chính, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng.

Ông Vũ Duy Văn, Phó Trưởng phòng Phòng Kinh tế Tài chính, Văn phòng đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

*** Tỉnh Hải Dương:**

Bà Ngô Thị Thanh Hòa, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được điều động đến công tác tại Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/5/2020 để đảm nhiệm chức vụ Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, khóa XVI, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

*** Tỉnh Thái Bình:**

Ông Trần Văn Thương, Trưởng phòng Đoàn thể và các hội quần chúng, Ban Dân vận Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.

Ông Đào Duy Thái, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng.

Ông Vũ Mạnh Thía, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

*** Tỉnh Khánh Hòa:**

Ông Nguyễn Tuấn Thanh, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Nha Trang được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, kể từ ngày 04/5/2020.

Ông Võ Hoàn Hải, Bí thư Huyện ủy Vạn Ninh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, kể từ ngày 04/5/2020.

*** Tỉnh Kon Tum:**

Ông Lê Trí Khải, Phó Giám đốc Sở Y tế được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum.

Ông Vương Văn Tuyên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tư pháp, kể từ ngày 01/5/2020.

Ông U Huấn, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy được điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy.

*** Tỉnh Sóc Trăng:**

Ban Bí thư Trung ương Đảng chuẩn y Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đối với Đại tá Nguyễn Minh Ngọc, Giám đốc Công an tỉnh.

Nguồn: baohinhphu.vn